

## **BÁO CÁO**

**Sơ kết 5 năm thực hiện Nghị quyết 27-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương (khóa X) về “Xây dựng đội ngũ trí thức trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước”.**

### **Phần thứ nhất**

#### **ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ 5 NĂM TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT**

##### **I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH**

Huyện Lạc Dương có tổng diện tích tự nhiên 1.312,53 km<sup>2</sup>; có 06 đơn vị hành chính gồm 05 xã và 01 thị trấn, trong đó 04 xã nghèo và 03 thôn đặc biệt khó khăn đang được thụ hưởng chương trình hỗ trợ giảm nghèo nhanh và bền vững theo Nghị quyết 30a/2008/NQ-CP của Chính phủ. Dân số toàn huyện là 22.362 người, trong đó dân tộc thiểu số là 16.798 người (chiếm 75,1%). Trên địa bàn huyện có 03 tôn giáo chính với trên 16.000 người theo đạo (trong đó số người theo Tin lành là 11.497, Công giáo là 4.350, Phật giáo 250 người).

Mặc dù nền kinh tế đất nước đang gặp những khó khăn nhất định do chịu ảnh hưởng của sự suy giảm kinh tế toàn cầu tiếp sau cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới bùng phát năm 2008, nhưng được sự quan tâm của Đảng và Nhà nước những chính sách cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số, cùng với sự nỗ lực phấn đấu của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân các dân tộc huyện Lạc Dương, kinh tế - xã hội của huyện trong 05 năm qua có những bước phát triển khá toàn diện, quốc phòng - an ninh được giữ vững, trật tự xã hội được bảo đảm, hệ thống chính trị thường xuyên được củng cố và hoạt động có hiệu quả. Tốc độ tăng trưởng kinh tế hàng năm luôn duy trì ở mức cao và tương đối ổn định (bình quân giai đoạn 2008 - 2012 đạt 21,6%/năm), GDP bình quân đầu người tăng từ 7,52 triệu đồng năm 2008 lên 21,7 triệu đồng năm 2012; đời sống của đại bộ phận dân cư đã được cải thiện đáng kể. Văn hóa - xã hội đạt được nhiều tiến bộ, an sinh xã hội được quan tâm thực hiện kịp thời. Trên địa bàn huyện đã có đầy đủ bốn cấp học phổ thông (Mầm non, Tiểu học, THCS và THPT), ngoài ra còn có 01 Trung tâm Giáo dục thường xuyên và Kỹ thuật tổng hợp - Hướng nghiệp, 04 Trung tâm Học tập cộng đồng ở các xã; cơ sở vật chất được quan tâm đầu tư xây dựng và trang bị từng bước theo tiêu chí trường chuẩn quốc gia; chất lượng giáo dục ngày càng được nâng lên, duy trì tốt kết quả phổ cập giáo dục tiểu học và trung học cơ sở; hiện nay đã có 03 trường được công nhận đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 (Trường Tiểu học thị trấn Lạc Dương, Trường Tiểu học xã Đạ Sar và

Trường Tiểu học xã Đa Nhim); chất lượng đội ngũ giáo viên ngày càng cao, 100% giáo viên của huyện đã đạt chuẩn về chuyên môn nghiệp vụ, trong đó hơn 50% đạt trên chuẩn. Mạng lưới y tế từ huyện đến cơ sở được củng cố và phát triển, đáp ứng được nhu cầu chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân; trên địa bàn huyện có 01 Bệnh viện đa khoa Trung tâm Y tế huyện với quy mô 60 giường bệnh và 01 Phòng khám đa khoa khu vực với 20 giường bệnh, có 06 Trạm y tế xã, thị trấn và 02 phân trạm y tế ở thôn với tổng số 30 giường bệnh, trong đó 6/6 Trạm y tế xã, thị trấn đạt chuẩn quốc gia (theo tiêu chí cũ); cán bộ y tế từ huyện đến xã được biên chế đảm bảo về số lượng và chất lượng, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, tỷ lệ bác sỹ trên một vạn dân là 09 bác sỹ, cao hơn bình quân toàn tỉnh (4,98 bác sỹ/vạn dân). Các chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số được triển khai đồng bộ; đến nay toàn huyện có 21/33 thôn, tổ dân phố có nhà sinh hoạt cộng đồng, đã xây dựng được 3/6 nhà văn hóa xã, công trình Trung tâm Văn hóa – Thể thao huyện với tổng số vốn đầu tư khoảng 30 tỷ đồng đã được khởi công xây dựng từ đầu năm 2013; 6/6 xã và thị trấn có trạm truyền thanh cơ sở, góp phần đưa nhanh đường lối, chủ trương của Đảng và pháp luật của nhà nước đến với người dân. Công tác xóa đói, giảm nghèo được quan tâm thường xuyên, tỷ lệ hộ nghèo năm 2008 là 25,37% hiện nay đã giảm xuống còn 10,52%. Phong trào xây dựng nông thôn mới được triển khai kịp thời, trong tổng số 05 xã đến nay đã có 01 xã đạt 9/19 tiêu chí, 01 xã đạt 8/19 tiêu chí, 01 xã đạt 7/19 tiêu chí, 01 xã đạt 5/19 tiêu chí và 01 xã đạt 4/19 tiêu chí. Về xây dựng hệ thống chính trị, đến nay 100% thôn, tổ dân phố có Chi bộ và các chi đoàn, chi hội; toàn Đảng bộ có 40 tổ chức cơ sở đảng trực thuộc (gồm 08 Đảng bộ và 32 Chi bộ), với tổng số 921 đảng viên (chiếm 4,1% dân số). Tình hình an ninh chính trị được giữ vững ổn định, không có điểm nóng xảy ra.

Tuy nhiên trong 05 năm qua, kinh tế - xã hội phát triển nhanh nhưng chưa thực sự bền vững, chưa tương xứng với tiềm năng, thế mạnh của huyện. Do địa phương có xuất phát điểm kinh tế thấp, trình độ dân trí nhìn chung còn hạn chế, chất lượng lao động được cải thiện đáng kể nhưng phân bố không đều giữa các ngành, các lĩnh vực; phần lớn cơ sở vật chất thiết yếu cho sự phát triển chậm được đầu tư xây dựng.

## **II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT**

### **1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức quán triệt và triển khai thực hiện:**

Sau khi có Nghị quyết số 27-NQ/TW, ngày 6/8/2008 về “Xây dựng đội ngũ trí thức trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước”; Huyện ủy đã kịp thời xây dựng Kế hoạch số 100-KH/HU, ngày 16/02/2009 về thực hiện Chương trình hành động số 66-CTr/TU của Tỉnh ủy Lâm Đồng (khóa VIII) để triển khai thực hiện tại địa phương.

Huyện ủy trực tiếp tổ chức 09 lớp học tập, quán triệt (gồm 01 lớp cho cán bộ chủ chốt và 08 lớp cho cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức trong toàn

huyện), tổng số 1.384 người tham dự; đồng thời chỉ đạo cấp ủy các tổ chức cơ sở đảng, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể huyện, các cơ quan thông tin trên địa bàn tổ chức tuyên truyền sâu rộng trong nhân dân. Sau khi được nghiên cứu, quán triệt, cấp ủy các tổ chức cơ sở đảng đã triển khai xây dựng chương trình hành động, kế hoạch cụ thể để thực hiện, gắn với nhiệm vụ chính trị của từng ngành, từng địa phương, đơn vị. Nhìn chung, công tác tổ chức quán triệt, nghiên cứu và triển khai thực hiện Nghị quyết được tiến hành nghiêm túc.

Công tác tuyên truyền về những nội dung cơ bản của Nghị quyết được đẩy mạnh trên hệ thống phát thanh của Đài Truyền thanh – Truyền hình huyện và các trạm truyền thanh cơ sở; các chi bộ, chi đoàn, chi hội cũng quan tâm tổ chức quán triệt, nghiên cứu tại các buổi sinh hoạt định kỳ. Qua đó, nhận thức của các cấp ủy đảng, chính quyền đến nhân dân về vai trò của trí thức và công tác xây dựng đội ngũ trí thức địa phương được nâng lên rõ rệt, góp phần thực hiện hiệu quả Nghị quyết 27-NQ/TW của Trung ương, Chương trình số 66-CTr/TU của Tỉnh ủy và Kế hoạch số 100-KH/HU của Huyện ủy trong những năm qua.

## **2. Kết quả đạt được:**

### ***2.1-Việc hoàn thiện môi trường và điều kiện thuận lợi cho hoạt động của trí thức:***

Trong 05 năm qua, các cấp ủy Đảng, chính quyền huyện Lạc Dương luôn quan tâm đến việc xây dựng và phát triển đội ngũ trí thức nói chung và trí thức người dân tộc thiểu số của địa phương nói riêng.

Huyện ủy đã cụ thể hóa mục tiêu, quan điểm chỉ đạo, các nhiệm vụ và giải pháp xây dựng đội ngũ trí thức vào Văn kiện Đại hội Đảng bộ huyện khóa IX (nhiệm kỳ 2010 - 2015), sát với tình hình thực tế của địa phương; đồng thời đưa vào nội dung Nghị quyết lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh, xây dựng hệ thống chính trị hàng năm bằng những chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp cụ thể. Ngoài ra còn ban hành nhiều văn bản lãnh đạo, chỉ đạo có liên quan như: Nghị quyết số 14-NQ/HU, ngày 21/7/2009 của Ban Thường vụ Huyện ủy về *phát triển và ứng dụng công nghệ thông tin trên địa bàn huyện đến năm 2010 và định hướng đến năm 2020*; Kế hoạch số 28-KH/HU, ngày 05/7/2011 của Ban Thường vụ Huyện ủy về *việc đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức từ năm 2011 đến năm 2015*; Nghị quyết số 06-NQ/HU, ngày 22/7/2011 của Huyện ủy về *công tác cải cách hành chính giai đoạn 2011 – 2015 trên địa bàn huyện Lạc Dương*; Nghị quyết số 07-NQ/HU, ngày 22/7/2011 của Huyện ủy về *việc xây dựng trường chuẩn quốc gia giai đoạn 2011 – 2015 và tầm nhìn đến năm 2020*; Nghị quyết số 08-NQ/HU, ngày 22/7/2011 của Huyện ủy về *đào tạo nghề cho lao động nông thôn giai đoạn 2011 – 2015 và định hướng đến năm 2020*; Quy định số 02-QĐ/HU, ngày 26/8/2011 của Ban Thường vụ Huyện ủy về *thăm hỏi ốm đau, trợ cấp khó khăn đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý*;...

Để thực hiện có hiệu quả các văn bản của Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành các văn bản để chỉ đạo và triển khai thực hiện: Công văn số

402/UBND-NV, ngày 26/5/2010 về việc đề xuất chỉ tiêu cử tuyển đào tạo đại học từ năm 2010 đến năm 2015; Quyết định số 1225A/QĐ-UBND, ngày 29/10/2010 về việc thành lập Ban Chỉ đạo đào tạo nghề cho lao động nông thôn; Kế hoạch số 69/KH-UBND, ngày 19/12/2011 về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức giai đoạn 2011 – 2015; Kế hoạch số 50/KH-UBND, ngày 3/10/2012 về đào tạo cán bộ quân sự Ban Chỉ huy quân sự xã, thị trấn trình độ cao đẳng, đại học ngành quân sự cơ sở đến năm 2020; Kế hoạch số 16/KH-UBND, ngày 22/02/2013 về việc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về giáo dục và đào tạo huyện Lạc Dương giai đoạn 2013 – 2015. Ngoài ra, hàng năm Ủy ban nhân dân huyện đều có Quyết định giao chỉ tiêu biên chế hành chính cho các cơ quan chuyên môn trực thuộc; các Quyết định thành lập, kiện toàn Hội đồng Khoa học – Công nghệ huyện Lạc Dương và các kế hoạch nghiên cứu, ứng dụng trên địa bàn huyện.

Trong công tác cán bộ, huyện Lạc Dương luôn có sự quan tâm đối với những trí thức trẻ, có trình độ chuyên môn từ đại học trở lên, nhất là các chuyên ngành mà huyện còn thiếu như quản lý kinh tế, quản lý hành chính nhà nước, quản lý văn hóa, bác sĩ chuyên khoa,... trong đó quan tâm những trí thức người dân tộc thiểu số tại địa phương để tuyển dụng, bố trí công việc. Đồng thời, hàng năm có kế hoạch cử cán bộ, công chức đi đào tạo, bồi dưỡng để nâng cao trình độ chuyên môn và lý luận chính trị; thực hiện kịp thời các chế độ chính sách ưu đãi của Đảng và Nhà nước đối với cán bộ, công chức, viên chức công tác ở vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Huyện ủy và Ủy ban nhân dân huyện thường xuyên quan tâm thực hiện tốt việc phân cấp trong công tác cán bộ của địa phương. Công tác điều động, luân chuyển, bổ nhiệm nhìn chung được thực hiện đúng theo quy trình, phù hợp với năng lực trình độ và vị trí công tác. Trong 05 năm qua, tổng số cán bộ, công chức, viên chức được huyện tiếp nhận, tuyển dụng là 226 người, hầu hết đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ.

Về điều kiện làm việc, trong những năm qua huyện được các cấp, các ngành cấp trên quan tâm đầu tư xây dựng, trang bị cơ sở vật chất tương đối đầy đủ. Trụ sở làm việc của cơ quan Đảng, chính quyền từ huyện đến cơ sở, bệnh viện huyện và các trạm y tế, một số trường học đã được xây dựng khang trang. Hầu hết các cơ quan, đơn vị đã được trang bị máy vi tính, tạo điều kiện thuận lợi để cán bộ, công chức thực hiện nhiệm vụ. Đặc biệt, công trình Trung tâm Văn hóa – Thể thao huyện với tổng số vốn đầu tư khoảng 30 tỷ đồng đã được khởi công xây dựng từ đầu năm 2013, sau khi hoàn thành sẽ cơ bản đáp ứng được nhu cầu rèn luyện thể thao, tổ chức các hoạt động văn hóa nhằm nâng cao đời sống tinh thần cho cán bộ, công chức và nhân dân địa phương.

## ***2.2-Thực hiện chính sách trọng dụng, đãi ngộ và tôn vinh trí thức:***

Trong công tác tuyển dụng công chức, viên chức, huyện Lạc Dương đã thực hiện đúng quy định của Đảng và các chính sách của Nhà nước. Trong đó, công chức khối Đảng, đoàn thể và cấp xã được tuyển dụng theo hình thức xét tuyển; công chức khối hành chính được tuyển dụng thông qua thi tuyển. Bên

cạnh đó, cán bộ, công chức, viên chức công tác tại địa phương được hưởng đầy đủ các chính sách hỗ trợ về lương (phụ cấp khu vực và các chế độ ưu đãi khác theo ngành nghề), bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế theo quy định của Nhà nước. Đồng thời, cấp ủy và chính quyền địa phương luôn quan tâm thực hiện việc ưu tiên đối với những sinh viên tốt nghiệp loại khá, giỏi, sinh viên dân tộc thiểu số tại địa phương để tuyển dụng, bố trí công việc phù hợp. Trong 5 năm qua, công tác cán bộ của huyện đã từng bước được đổi mới, nhất là trong khâu đánh giá, bổ nhiệm; huyện đã mạnh dạn bổ nhiệm một số trí thức trẻ có năng lực, phẩm chất giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý cấp phòng, ban và tương đương (09 người trong độ tuổi từ 27 – 30 tuổi đã được bổ nhiệm lần đầu).

Công tác thi đua, khen thưởng, xét nâng lương trước thời hạn,... nhằm khuyến khích, tôn vinh trí thức có thành tích trong học tập, công tác và lao động sản xuất đã thực sự được coi trọng. Các Hội đồng Lương, Hội đồng Thi đua – Khen thưởng đã được thành lập kịp thời và thường xuyên được kiện toàn; hàng năm đều tổ chức bình xét, tham mưu cho cấp ủy và chính quyền địa phương ban hành quyết định thực hiện chế độ chính sách, khen thưởng đối với cán bộ, công chức và người lao động đảm bảo đúng quy định, trên tình thân công khai, dân chủ. Từ năm 2008 đến nay, huyện đã xét và quyết định nâng lương trước thời hạn cho 51 lượt cán bộ, công chức, người lao động; hàng năm có trên 70% cá nhân đạt danh hiệu lao động tiên tiến, trong đó trên 30% đạt danh hiệu chiến sĩ thi đua các cấp và đã được khen thưởng kịp thời.

Về nghiên cứu và ứng dụng khoa học - công nghệ, trong 05 năm qua các tổ chức và cá nhân trên địa bàn huyện Lạc Dương đã nghiên cứu thành công 15 đề tài, với tổng số kinh phí 1,635 tỷ đồng, trong đó tập trung chủ yếu vào các lĩnh vực ứng dụng công nghệ thông tin, nông nghiệp công nghệ cao, bảo tồn và phát huy các di sản văn hóa của địa phương. Nhìn chung, việc triển khai ứng dụng các đề tài khoa học – công nghệ trên địa bàn huyện đạt được những kết quả bước đầu, góp phần thúc đẩy sự phát triển kinh tế – xã hội của huyện.

### ***2.3-Công tác đào tạo, bồi dưỡng trí thức:***

Từ năm 2008 đến nay, Huyện ủy và Ủy ban nhân dân huyện đã cử 729 lượt cán bộ, công chức đi đào tạo, nghiên cứu để nâng cao trình độ, gồm: 01 cán bộ đi nghiên cứu sinh ở Trung Quốc, 13 cán bộ đi đào tạo thạc sĩ (trong đó 12 cán bộ đào tạo trong nước và 01 cán bộ đào tạo ở nước ngoài); 16 cán bộ đào tạo đại học và đào tạo văn bằng hai; 25 cán bộ đi đào tạo cao cấp lý luận chính trị, 87 cán bộ, công chức đi đào tạo trung cấp lý luận chính trị; bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho 494 lượt cán bộ, công chức; 07 cán bộ, công chức đi đào tạo bác sĩ.

Về kinh phí đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực, từ năm 2008 đến nay tổng số kinh phí đã chi là 826.866.755 đồng (trong đó một phần kinh phí từ ngân sách nhà nước, một phần từ ngân sách của địa phương và các cơ quan, đơn vị).

### ***2.4-Việc đề cao trách nhiệm của trí thức, củng cố và nâng cao chất lượng hoạt động các hội của trí thức:***

Nhận thức rõ vai trò của đội ngũ trí thức trong tất cả các ngành, các lĩnh vực đối với sự phát triển của địa phương, các cấp ủy Đảng và chính quyền trong huyện luôn quan tâm xây dựng, hoàn thiện các cơ chế chính sách để thu hút, phát huy năng lực sáng tạo và nâng cao phẩm chất đạo đức của đội ngũ trí thức. Huyện ủy tổ chức các hội nghị quán triệt, học tập, nghiên cứu nghị quyết, chỉ thị của Đảng và phổ biến pháp luật của Nhà nước đảm bảo kịp thời; đồng thời tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, trong các buổi sinh hoạt của tổ chức đoàn thể chính trị – xã hội; tổ chức bồi dưỡng lý luận chính trị hệ cho viên chức ngành giáo dục; mở các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ ngắn hạn theo tính chất ngành nghề, công việc chuyên môn tại Trung tâm Bồi dưỡng chính trị huyện,... giúp trí thức nắm vững và chấp hành đúng đường lối, chủ trương của Đảng, các chính sách, pháp luật của Nhà nước và nhiệm vụ chính trị của địa phương. Đặc biệt là triển khai có hiệu quả Chỉ thị 06-CT/TW của Bộ chính trị (khóa X) và Chỉ thị 03 –CT/TW của Bộ Chính trị (khóa XI) về thực hiện việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh trong toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân, qua đó giúp đội ngũ trí thức phát huy lòng yêu nước, rèn luyện phẩm chất đạo đức, phát huy vai trò là lực lượng đi đầu trong việc truyền bá tri thức vào cuộc sống.

Mặc dù huyện chưa đủ điều kiện để thành lập Hội Khoa học và Kỹ thuật theo tinh thần Chỉ thị 42-CT/TW, ngày 16/4/2010 của Bộ Chính trị, song đã kịp thời thành lập Hội đồng Khoa học và Công nghệ gồm 12 thành viên, có Hội Khuyến học huyện và các hội khuyến học cấp xã, 01 Trung tâm Giáo dục thường xuyên và Kỹ thuật tổng hợp – Hướng nghiệp; 04 Trung tâm Học tập cộng đồng; 06 điểm thông tin Khoa học – Công nghệ tại trụ sở các xã và thị trấn Lạc Dương. Đó chính là những địa chỉ đỡ góp phần tích cực trong việc phổ biến kiến thức về khoa học, kỹ thuật và công nghệ; đồng thời tạo nên phong trào nghiên cứu khoa học, áp dụng tiến bộ kỹ thuật vào thực tiễn sản xuất và đời sống.

### ***2.5-Về công tác lãnh đạo của các cấp ủy Đảng đối với đội ngũ trí thức:***

Trong những năm qua, các cấp ủy Đảng đã quan tâm chỉ đạo chính quyền, các ban, ngành, đoàn thể tạo mọi điều kiện thuận lợi để trí thức địa phương được phát huy năng lực, trí tuệ phục vụ cho sự phát triển chung của huyện. Không những vậy, Huyện ủy và Ủy ban nhân dân huyện còn tạo điều kiện để cán bộ, công chức, viên chức được nghiên cứu, học tập nâng cao trình độ chuyên môn và lý luận chính trị. Hàng năm, đội ngũ cán bộ lãnh đạo huyện duy trì tốt việc tổ chức gặp mặt, đối thoại, động viên kịp thời đối với các sinh viên của huyện đang học tập tại các trường đại học, cao đẳng trong cả nước nhân dịp về địa phương đón Tết Nguyên đán; duy trì việc tổ chức gặp mặt đội ngũ cán bộ hưu trí đang sinh sống trên địa bàn huyện nhân dịp đầu xuân để tranh thủ những ý kiến góp ý, những kế sách thiết thực cho việc xây dựng địa phương. Bên cạnh đó, Huyện ủy đã tổ chức thành công buổi gặp mặt, tọa đàm những gương điển hình tiên tiến trong học tập và làm theo tấm gương đạo đức của Chủ tịch Hồ Chí Minh trên tất cả các lĩnh vực học tập, công tác và lao động sản xuất nhân dịp sơ kết 03 năm

thực hiện Cuộc vận động; tổ chức đối thoại với thanh niên nhân dịp kỷ niệm 80 năm Ngày thành lập Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh (26/3/2011).

Nhìn chung, các hoạt động gặp mặt, đối thoại giữa lãnh đạo huyện với trí thức địa phương trong thời gian qua đã thể hiện tinh thần dân chủ, sự coi trọng vị trí, vai trò của đội ngũ trí thức đối với sự nghiệp phát triển kinh tế, xã hội của địa phương.

### ***2.6-Thực trạng đội ngũ trí thức của địa phương:***

Trong 5 năm qua, đội ngũ trí thức của huyện tăng lên cả về số lượng và chất lượng, có đóng góp quan trọng vào sự phát triển kinh tế – xã hội, củng cố hệ thống chính trị, giữ vững quốc phòng – an ninh của địa phương. Thực trạng hiện nay cụ thể như sau<sup>(1)</sup>:

Tổng số cán bộ, công chức, công nhân viên khối Đảng – Đoàn thể là 71 người. Trong đó, dân tộc thiểu số là 08 người, nữ 28 người. Về trình độ chuyên môn: đại học 48 người, cao đẳng 01 người, trung cấp 09 người; sơ cấp và chưa qua đào tạo 13 người. Về trình độ lý luận chính trị: cao cấp, cử nhân 23 người; trung cấp 13 người; sơ cấp 04 người, 31 người chưa qua đào tạo. Về ngạch công chức: chuyên viên chính 08 người, chuyên viên 48 người, cán sự 10 người, nhân viên 05 người.

Tổng số cán bộ, công chức, viên chức khối cơ quan hành chính – sự nghiệp là 976 người. Trong đó, dân tộc thiểu số là 173 người, nữ 588 người; công chức các cơ quan hành chính 121 người, viên chức các đơn vị sự nghiệp 855 người (gồm cả ngành y tế, các trường học). Về trình độ chuyên môn: thạc sĩ 06 người, đại học 523 người, cao đẳng 141 người, trung cấp 253 người; 35 người chưa qua đào tạo. Về trình độ lý luận chính trị: cao cấp, cử nhân 27 người; trung cấp 20 người; sơ cấp 17 người. Về ngạch công chức: chuyên viên chính 02 người, chuyên viên 670 người, cán sự 219 người.

Tổng số cán bộ, công chức cấp xã là 116 người. Trong đó, cán bộ, công chức người dân tộc thiểu số là 75 người. Về trình độ chuyên môn: đại học, cao đẳng 25 người; trung cấp 36 người; sơ cấp và chưa qua đào tạo 51 người. Về lý luận chính trị: cao cấp 05 người; trung cấp 49 người; sơ cấp và chưa qua đào tạo 62 người.

Tính riêng ngành Giáo dục, toàn huyện có 22 trường học (trong đó: 07 trường mầm non, 07 trường tiểu học, 02 trường tiểu học và trung học cơ sở, 03 trường trung học cơ sở, 01 trường trung học cơ sở và trung học phổ thông, 01 trường Phổ thông Dân tộc nội trú, 01 trường trung học phổ thông), 01 Trung tâm Giáo dục thường xuyên và Kỹ thuật tổng hợp - Hướng nghiệp. Tổng số cán bộ, giáo viên, công nhân viên là 623 người<sup>(2)</sup>, cơ bản đủ số lượng và cơ cấu. Trình độ chuyên môn nghiệp vụ ngày càng cao, 100% giáo viên toàn ngành đạt chuẩn, trong đó có hơn 50% đạt trên chuẩn. Chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ

<sup>(1)</sup> không thống kê số lượng, chất lượng trí thức trong lực lượng vũ trang tại địa phương.

<sup>(2)</sup> không tính cán bộ, công chức Phòng GD&ĐT huyện.

quản lý giáo dục được nâng lên cả về kiến thức chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp, đáp ứng được yêu cầu phát triển sự nghiệp giáo dục của huyện nhà.

Tính riêng ngành Y tế, tổng số cán bộ, công nhân viên ngành y tế hiện có 95 người (tuyên huyện 63, tuyên xã và thị trấn 32); về thành phần nữ có 67 người, dân tộc thiểu số 36 người. Trình độ chuyên môn nghiệp vụ: đại học và trên đại học 28 người (trong đó: 01 bác sĩ CKII, 05 bác sĩ CKI, 14 bác sĩ đa khoa, 01 cử nhân điều dưỡng, 01 đại học dược, 06 nhân viên chuyên ngành khác); cao đẳng 02 người (trong đó: 01 công nghệ thực phẩm, 01 quản trị văn phòng); trung học 56 người (trong đó: 09 y sĩ đa khoa, 06 y sĩ y học cổ truyền, 18 y sĩ điều dưỡng, 13 y sĩ hộ sinh, 09 dược sĩ, 01 y sĩ xét nghiệm); sơ học 09 người (trong đó: 01 điều dưỡng, 03 hộ sinh, 01 dược tá, 04 nhân viên chuyên ngành khác). Đặc biệt, 100% trạm y tế xã, thị trấn có bác sĩ và nữ hộ sinh trung học. Đội ngũ trí thức trong ngành y tế đã thể hiện được vai trò, trách nhiệm quan trọng đối với sự nghiệp chăm sóc, bảo vệ sức khỏe nhân dân trên địa bàn huyện.

Nhìn chung, với đặc thù là huyện miền núi, có tỷ lệ người dân tộc thiểu số chiếm tới 75,1%, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức hiện nay của huyện cơ bản đáp ứng được các yêu cầu nhiệm vụ. Đội ngũ trí thức tham gia công tác lãnh đạo, quản lý trong các cơ quan Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể luôn phát huy tốt vai trò và khả năng của mình, góp phần tích cực củng cố tổ chức và nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị, nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng và trình độ quản lý của Nhà nước. Đội ngũ trí thức trong lực lượng vũ trang đã phát huy tốt vai trò chủ đạo trong việc giữ vững quốc phòng, an ninh, ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội tại địa phương, góp phần tạo điều kiện thuận lợi để thúc đẩy phát triển kinh tế – xã hội. Đa số trí thức trẻ thể hiện được tính năng động, sáng tạo trong công việc, thích ứng nhanh với quá trình phát triển của địa phương. Nhiều cán bộ, công chức vừa tham gia công tác quản lý, chuyên môn, vừa nghiên cứu khoa học (trong 15 đề tài khoa học đã được nghiên cứu thành công từ năm 2008 đến nay và đang triển khai ứng dụng tại địa phương, có 11 cán bộ, công chức trực tiếp làm chủ nhiệm đề tài), do vậy đã tạo điều kiện tốt để bổ sung kiến thức cả về lý luận và thực tiễn, giúp phát huy năng lực chuyên môn.

### **3. Những hạn chế, yếu kém và nguyên nhân:**

#### **3.1-Hạn chế:**

-Việc triển khai thực hiện Nghị quyết 27-NQ/TW tại địa phương còn chung chung, mức độ chậm, hiệu quả chưa rõ nét. Chế độ báo cáo về tình hình triển khai của các tổ chức cơ sở đảng, các ban, ngành, đoàn thể chưa nghiêm túc.

-Nhận thức của một số cấp ủy, chính quyền, ban, ngành, đoàn thể về vai trò, vị trí của trí thức chưa thực sự đầy đủ. Việc thực hiện chính sách tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực của địa phương có lúc còn dàn trải; năng lực, trí tuệ của đội ngũ trí thức có nơi vẫn chưa được khai thác hiệu quả.



-Trình độ ngoại ngữ và tin học của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức nhìn chung còn hạn chế, chưa đáp ứng được yêu cầu của quá trình hội nhập quốc tế hiện nay. Tác phong công tác, tinh thần kỷ luật, ý thức trách nhiệm của một số cán bộ, công chức, viên chức còn hạn chế, dẫn đến hiệu quả công việc chưa cao.

-Việc thu hút trí thức có năng lực, trình độ cao về công tác tại địa phương còn khó khăn. Một số cán bộ, công chức, viên chức chưa thực sự gắn bó và cống hiến trí tuệ cho địa phương, còn có biểu hiện mong muốn được chuyển công tác về các địa phương khác có điều kiện tốt hơn.

-Công tác đào tạo trí thức bậc cao (từ trình độ thạc sĩ trở lên) chưa gắn đúng với yêu cầu, vị trí công tác; còn tập trung vào lĩnh vực quản lý kinh tế, quản lý hành chính, chưa quan tâm kịp thời đến lĩnh vực công tác Đảng và công tác chính trị.

### **3.2-Nguyên nhân:**

-Công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt và tổ chức thực hiện Nghị quyết 27-NQ/TW của Trung ương, Chương trình số 66-CTr/TU của Tỉnh ủy và Kế hoạch số 100-KH/HU của Huyện ủy về xây dựng đội ngũ trí thức chưa sâu rộng; công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện chưa thường xuyên.

-Một số cấp ủy, chính quyền, ban, ngành, đoàn thể chưa quan tâm đúng mức tới công tác xây dựng đội ngũ trí thức; ít quan tâm đến việc bồi dưỡng nguồn nhân lực chất lượng cao và tôn vinh kịp thời những trí thức có tài năng.

-Việc sắp xếp vị trí công tác, bố trí việc làm cho trí thức có lúc, có nơi chưa phù hợp với trình độ chuyên môn nghiệp vụ, dẫn đến việc một bộ phận trí thức chưa thực sự tâm huyết với công việc, không phát huy hết năng lực, sở trường của bản thân.

-Những năm qua, kinh tế của huyện tuy đã có bước phát triển vượt bậc, song vẫn là huyện nghèo của tỉnh, chưa đủ điều kiện để có cơ chế, chính sách riêng về thu hút, đãi ngộ trí thức; việc đầu tư cơ sở vật chất, tạo môi trường thuận lợi để trí thức phát huy trí tuệ, năng lực còn chậm; đời sống của một bộ phận trí thức còn khó khăn nhất định.

-Công tác quản lý trí thức còn lỏng lẻo, thiếu tập trung.

### **4. Bài học kinh nghiệm:**

-Đảng và Nhà nước giữ vai trò quyết định đối với công tác xây dựng đội ngũ trí thức. Các cấp ủy, chính quyền, các ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể phải quán triệt sâu sắc các quan điểm của Đảng về xây dựng đội ngũ trí thức trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa; quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể và tổ chức thực hiện hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp phù hợp với từng địa phương, đơn vị.

-Công tác tuyên truyền phải được tiến hành một cách thường xuyên, sâu rộng trong cả hệ thống chính trị và toàn xã hội để các cấp, các ngành và mỗi người dân thực sự nhận thức rõ vai trò, vị trí của trí thức, xây dựng đội ngũ trí

thức vững mạnh là góp phần trực tiếp nâng tầm trí tuệ của dân tộc, sức mạnh của đất nước, nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng và chất lượng hoạt động của hệ thống chính trị. Có như vậy, việc triển khai thực hiện Nghị quyết 27-NQ/TW mới thực sự hiệu quả.

-Trong công tác cán bộ cần phải công khai, minh bạch, dân chủ, công bằng; thực hiện công tác khen thưởng hay xử lý kỷ luật cần phải nghiêm minh, kịp thời. Thực tế nơi nào thực hiện tốt công tác này sẽ tạo động lực giúp cán bộ, công chức, viên chức phát huy được năng lực, thể hiện được tâm huyết với công việc, thường xuyên có ý chí phấn đấu vươn lên.

### **III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

**1. Với Tỉnh ủy và Ủy ban nhân dân tỉnh:** Quan tâm ban hành cơ chế, chính sách thuận lợi nhằm phát huy hiệu quả năng lực của đội ngũ trí thức hiện có, thu hút nguồn nhân lực có trình độ cao về công hiến cho tỉnh, tránh hiện tượng chảy máu chất xám.

**2. Với Trung ương:** ban hành chính sách ưu đãi cụ thể, nhất quán về chế độ tiền lương, điều kiện làm việc, sinh hoạt,... đối với trí thức làm việc ở vùng kinh tế – xã hội khó khăn, vùng dân tộc thiểu số.

#### **Phần thứ hai**

### **MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP ĐẾN NĂM 2020**

#### **I. MỤC TIÊU**

Phấn đấu đến năm 2020, xây dựng đội ngũ trí thức Lạc Dương có số lượng, chất lượng, cơ cấu đạt trình độ khá của tỉnh, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế – xã hội địa phương trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Trong đó tập trung nâng tỷ lệ những người có trình độ đại học so với tổng số lao động xã hội đạt từ 6% đến 7%; tăng tỷ lệ người được đào tạo trình độ trên đại học đạt từ 2,5% đến 3% trong tổng số người có trình độ đại học; khai thác có hiệu quả năng lực, trí tuệ của đội ngũ trí thức. Đẩy mạnh công tác nghiên cứu, triển khai ứng dụng hiệu quả các đề tài, dự án khoa học – công nghệ tại địa phương.

#### **II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**

1. Tiếp tục quán triệt, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến sâu rộng các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đã nêu trong Nghị quyết 27-NQ/TW của Trung ương, Chương trình số 66-CTr/TU của Tỉnh ủy và Kế hoạch số 100-KH/HU của Huyện ủy về xây dựng đội ngũ trí thức trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Qua đó, tạo sự chuyển biến căn bản về nhận thức và hành động của các cấp ủy, chính quyền, ban, ngành, đoàn thể và nhân dân về vị trí, vai trò, trách nhiệm của trí thức địa phương đối với mục tiêu phát triển kinh tế – xã hội, bảo đảm quốc phòng – an ninh, củng cố hệ thống chính trị, nâng cao đời sống nhân dân trong giai đoạn hiện nay. Quan tâm tạo môi trường, điều kiện thuận lợi để trí thức phát huy hiệu quả năng lực, trí tuệ của bản thân, đóng góp thiết thực cho sự phát triển huyện nhà.

2. Tập trung xây dựng, hoàn thiện và triển khai thực hiện cơ chế, chính sách nhằm thu hút, đãi ngộ, tôn vinh các trí thức tài năng, có phẩm chất đạo đức tốt, có nguyện vọng cống hiến cho sự phát triển của huyện, nhất là những trí thức ở vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số. Thường xuyên thực hiện công tác thi đua, khen thưởng nhằm động viên kịp thời những trí thức có thành tích xuất sắc đối với địa phương.

3. Xây dựng và tổ chức thực hiện đồng bộ kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, phát triển nguồn nhân lực phù hợp với yêu cầu phát triển của địa phương. Tiếp tục đổi mới công tác cán bộ theo đúng quyền hạn đã được phân cấp; đảm bảo dân chủ, công khai, minh bạch trong các khâu tuyển dụng, bố trí, đánh giá, đề bạt, bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo, quản lý.

4. Quan tâm đến đội ngũ trí thức trẻ có triển vọng để có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao nhằm tạo nguồn kế cận cho huyện. Đồng thời chú trọng tuyển dụng, bố trí việc làm cho sinh viên dân tộc thiểu số đã tốt nghiệp đại học, cao đẳng trở về địa phương.

5. Các cấp ủy, chính quyền thường xuyên quan tâm công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho trí thức; kịp thời nắm bắt, giải quyết tốt những vấn đề về quan điểm, lập trường tư tưởng chính trị. Đội ngũ trí thức của huyện cần tiếp tục nâng cao tinh thần trách nhiệm, tích cực học tập, rèn luyện phẩm chất đạo đức cách mạng, nâng cao trình độ lý luận và chuyên môn nghiệp vụ để góp phần quan trọng đối với sự nghiệp phát triển kinh tế – xã hội, bảo đảm quốc phòng – an ninh tại địa phương./.

**Nơi nhận:**

- BTV Tỉnh ủy;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Thường trực Huyện ủy;
- TT.HĐND & UBND huyện;
- Các Ban, VP Huyện ủy;
- Phòng Nội vụ, Phòng GD&ĐT;
- Các đồng chí UVBTV Huyện ủy;
- Lưu TG, VP.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ  
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC**



**Trần Công Chánh**